TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2024/HS-ST
Ngày: 06/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà ***Ngô Thị Hồng***
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông ***Nguyễn Hữu Đệ***
2. Bà ***Ngô Thị Yêm***

- *Thư ký phiên toà:* Bà ***Trương Thị Hà*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông ***Nguyễn Doãn Hải*** - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Công Chí T**, Giới tính: Nam, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại Hà Nội; Nơi thường trú: thôn Th, xã V, huyện Đ, Tp Hà Nội; Chỗ ở: Toà S210 V, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đào Công Tr; Con bà: Đỗ Thị Th; Vợ: Lê Thuỳ D (Đã ly hôn); có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/10/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **Nguyễn Thị D** – sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ 1 T, phường G, quận L, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h00 ngày 15/10/2020, chị Nguyễn Thị D điều khiển xe máy Honda SH 125i, BKS 29S1 - 788.40, số khung RLHJF7309GY086301, số máy JF73E0086380 đi làm tại cửa hàng Biluxury, địa chỉ xóm Ch, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Chị D để chiếc xe trên vỉa hè, phía trước cửa hàng, khóa cổ, không khóa càng. Đến khoảng 13h30' cùng ngày phát hiện bị mất chiếc xe.

Do quen biết qua mạng xã hội facebook, chị D liên hệ với Nguyễn Văn H (sinh năm 1996, trú tại thôn K, xã K, huyện S, thành phố Hà Nội) để nhờ chuộc lại xe. H hướng dẫn chị D đem 43.000.000 đồng đến cầu Đ thuộc xã K, huyện S để chuộc xe. Chị D cùng anh Nguyễn Ngọc M - là chồng chị D đi taxi đến cầu Đ theo hướng dẫn của H thì gặp 02 nam thanh niên điều khiển xe máy Honda Dream, không đeo BKS, giới thiệu là bạn của H. Các đối tượng yêu cầu anh M đi một mình cầm tiền đi theo đến cổng đình H thôn X, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội cho anh M nhìn thấy chiếc xe máy SH bị trộm cắp. Sau đó, các đối tượng yêu cầu anh M đưa 43.000.000 đồng chuộc xe nhưng anh M nói chỉ có 30.000.000 đồng nên bị các đối tượng đánh rồi đưa anh M quay lại cầu Đ. Anh M và chị D đến Công an xã U trình báo vụ việc.

Ngày 27/10/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận chiếc xe máy Honda SH, màu xanh đen, BKS 29S1 - 788.40, số khung RLHJF7309GY086301, số máy JF73E0086380, trị giá 64.000.000 đồng.

Ngày 05/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã Quyết định khởi tố vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 15/10/2020 tại xóm Ch, xã U, huyện Đ, Hà Nội để điều tra theo quy định pháp luật. Đến ngày 05/5/2021, thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không xác định được đối tượng và không thu hồi được vật chứng của vụ án. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự.

Khoảng tháng 5/2023, thông qua hội nhóm "xe ngân, xe Lào toàn quốc", Đào Công Chí T mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS 29P1 - 743.39, số khung 086301, số máy 0086380 (là chiếc xe máy của chị D bị trộm cắp đã bị thay vỏ và BKS) của một người đàn ông không quen biết với giá 45.000.000 đồng tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Đầu tháng 7/2023, do không có nhu cầu sử dụng nữa, T đăng bán trên hội nhóm facebook "xe ngân, xe Lào toàn quốc". Khoảng 2 ngày sau, T liên lạc được với một người mua xe, T không quen biết trên hội nhóm, hẹn giao dịch tại ngã 3 T giao với M. Sau khi xem xe, người đàn ông nói với T giấy tờ xe là giả nên không mua xe. Sau đó, T vứt giấy đăng ký xe máy nêu trên đi và nhờ người trên hội nhóm "xe ngân, xe Lào toàn quốc" kiểm tra chủ sở hữu chiếc xe là anh Nguyễn Ngọc M.

Ngày 11/7/2023, T sử dụng số điện thoại 0945554368 liên lạc với anh Nguyễn Ngọc M hỏi thông tin về chiếc xe. Anh M cho biết chiếc xe máy nêu trên bị trộm cắp

tại xóm Ch, xã U, huyện Đ từ năm 2020. Mặc dù biết xe máy mua là vật chứng của vụ án, T vẫn đề nghị anh M bán lại giấy tờ xe với giá 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để T sử dụng hoặc anh M mua lại chiếc xe với giá 45.000.000 đồng. Anh M đề nghị T bán lại chiếc xe cho mình với giá 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nhưng T không đồng ý. Anh M tiếp tục thỏa thuận với T hẹn gặp xem trực tiếp và đề nghị T bán lại với giá 40.000.000 đồng nhưng T tiếp tục không đồng ý và yêu cầu bán với giá 43.000.000 đồng, chuyển khoản cho T xong sẽ có người chuyển xe đến cho anh M. Tuy nhiên, anh M không đồng ý và yêu cầu phải được xem xe trực tiếp. Đến 15 giờ ngày 27/7/2023, anh M cùng bà Đào Thị Th (mẹ anh M) đến khu vực gần Trung tâm thương mại Aeon Mall L gặp T để xem xe. Sau khi thỏa thuận thống nhất số tiền 38.000.000 đồng thì T mang xe đến cho anh M. Khi đang kiểm tra xe thì bị lực lượng Công an đến đưa về trụ sở làm việc.

Ngày 30/8/2023, Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội kết luận giám định xe máy nhãn hiệu Honda SH, không đeo biển kiểm soát: Số khung nguyên thủy: RLHJF7309GY086301; Số máy nguyên thủy: JF73E0086380.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-ĐA ngày 08/01/2024 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Đào Công Chí T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi tiêu thụ tài sản là chiếc xe máy chiếc xe máy Honda SH, màu xanh đen (đã thay vỏ màu trắng), số khung RLHJF7309GY086301, số máy JF73E0086380 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai do khi mua xe có giấy tờ đầy đủ nên nghĩ xe đó hợp pháp, khi biết là xe trộm cắp mà có nhưng do tiếc tiền đã bỏ ra để mua xe, thiếu hiểu biết nên đã phạm tội. Bị cáo đã nhận thức hành vi vi phạm pháp luật của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được huởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đào Công Chí T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về phần vật chứng: Đối với chiếc BKS 29P1 - 743.39 quá trình điều tra xác định là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, vỏ màu hồng đã qua sử dụng, lắp 01 sim số 0945554368, không mở được màn hình khóa thu giữ của bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đào Công Chí T mặc dù biết chiếc xe máy Honda SH, màu trắng, số khung RLHJF7309GY086301, số máy JF73E0086380 đeo BKS 29P1 - 743.39 là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản mà mình đã mua với giá 45.000.000 đồng, nhưng ngày 27/7/2023 tại Trung tâm thương mại Aeon Mall L, Đào Công Chí T vẫn có hành vi bán chiếc xe máy nêu trên cho anh Nguyễn Ngọc M (là chồng của bị hại trong vụ án trộm cắp tài sản) với giá 38.000.000 đồng thì bị cơ quan công an phát hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trên của bị cáo Đào Công Chí T đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt bổ sung: Bị cáo Đào Công Chí T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo đã từng tham gia lực lượng Công an và được tặng giấy khen, huy chương chiến sĩ vẻ vang nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét nhân thân bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án : Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, số khung RLHJF7309GY086301, số máy JF73E0086380 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị D bị trộm cắp. Ngày 08/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị D. Đối với chiếc BKS 29P1 - 743.39 quá trình điều tra xác định là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, vỏ màu hồng đã qua sử dụng, lắp 01 sim số 0945554368, không mở được màn hình khóa thu giữ của bị cáo T, điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc, giao dịch bán chiếc xe máy Honda SH cho anh Nguyễn Ngọc M nên cần tịch thu sung công.

Phần dân sự: Chị Nguyễn Thị D đã nhận lại chiếc xe máy Honda SH, màu xanh đen (đã thay vỏ màu trắng), số khung RLHJF7309GY086301, số máy JF73E0086380, không đề nghị bồi thường về dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Công Chí T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ Điều 106, Điều 136, 328, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về hình phạt: Xử phạt: **Đào Công Chí T** 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đào Công Chí T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: Biển kiểm soát 29P1 - 743.39 là biển số giả; Tịch thu sung công đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, vỏ màu hồng đã qua sử dụng, lắp 01 sim số 0945554368, không mở được màn hình khóa, (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/01/2024 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

[3] Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo Đào Công Chí T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Hồng